

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-ST

Ngày 08 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Xuân Nghiêm và ông Vy Văn Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn S, sinh ngày 02 tháng 9 năm 1987 tại huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 05/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ, sinh năm 1955 và bà Bé Thị P (đã chết); vợ: Hoàng Thị Đ, sinh năm 1991; con: Có 01 con, sinh năm 2014; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số: 28/2015/HSST ngày 30/7/2015, Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tuyên phạt Hoàng Văn S 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 27/3/2020; tiền sự: Không; Nhân thân: Là đối tượng nghiện ma túy; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Lưu Thị T, sinh năm 1993. Vắng mặt.

2. Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1955. Vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1982. Vắng mặt.

4. Chị Lý Thị D, sinh năm 1985. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn S là đối tượng sử dụng ma túy Heroine từ năm 2009, có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/01/2021, Hoàng Văn S một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98E1- 053.94 đi từ nhà ở Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn qua xã Hữu Liên, huyện Hữu Lũng ra quốc lộ 1A để đến khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang mua ma túy về sử dụng. Sự hỏi một người không quen biết để mua ma túy và được chỉ đến một nhà trọ thuộc khu trọ ở tổ dân phố số 1, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Đến nơi, Hoàng Văn S đưa 5.000.000 đồng vào khe nhỏ ở cửa sổ để mua ma túy Heroine với một người đàn ông không biết tên, tuổi, người đàn ông trong phòng nhận tiền và đưa cho S 01 túi ni lông dạng túi đựng xi lanh bên trong có 49 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy Heroine, S cất túi ma túy này vào túi quần trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô đi về. Hồi 20 giờ 00 phút cùng ngày, khi đến địa phận thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn thì bị công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- Tại túi quần trước bên trái của Hoàng Văn S: 01 túi ni lông dạng túi đựng xi lanh kích thước (9,5 x 4,5) cm, bên trong có 49 đoạn ống hút nhựa (15 đoạn màu trắng, 04 đoạn màu hồng, 06 đoạn màu đỏ, 08 đoạn màu vàng, 04 đoạn màu xanh dương, 12 đoạn màu xanh lá cây), có cùng kích thước (1,5 x 01) cm, hàn kín hai đầu, chứa chất cục bột màu trắng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, đã qua sử dụng, có 05 số IMEI cuối là 26883, không lắp sim;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng đã qua sử dụng, có 05 số IMEI cuối là 20192, máy lắp sim số 0944.831.496;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 98E1 – 503.94.

Tại phiếu xét nghiệm ma túy ngày 01/01/2021, xác định Hoàng Văn S dương tính với ma túy Heroine.

Ngày 02/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công huyện Hữu Lũng tiến hành khám xét chỗ ở của Hoàng Văn S tại Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, không phát hiện vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại kết luận giám định số 46/KL- PC09 ngày 03/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất cục bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn S là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,528 gam (đã trừ bì).

Ngày 13/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành xác định địa điểm Hoàng Văn S mua ma túy. Địa điểm xác định được là phòng trọ ở tổ dân phố số 1,

thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, thuộc khu nhà trọ bà Đỗ Thị H, sinh năm 1955, trú tại: Tổ dân phố số 3, thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Phòng trọ không có người ở đã lâu, bà H không biết ai là người có hành vi mua bán ma túy cho Hoàng Văn S nên không xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Hoàng Văn S do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra mở rộng.

Quá trình điều tra làm rõ, số tiền 5.000.000 đồng sử dụng để mua ma túy là tiền Hoàng Văn S bán 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 98M1-4418 của mình cho chị Lý Thị D, sinh năm 1985, trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn mà có.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98E1-503.94 là tài sản của em trai Hoàng Văn S là anh Hoàng Văn N, sinh năm 1991, anh N không biết việc Sử dụng để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý. Ngày 18/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hữu Lũng đã trả lại chiếc xe trên cho anh Hoàng Văn N.

Quá trình điều tra làm rõ vật chứng liên quan đến việc phạm tội gồm: 01 túi nilon đựng 49 đoạn ống hút nhựa, bên trong chứa chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,528 gam, đã trừ bì, hiện đang tạm giữ.

Vật chứng không liên quan đến hành vi phạm tội gồm: 02 chiếc điện thoại di động của Hoàng Văn S.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 21 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn N tại phiên tòa khai, chiếc xe mô tô Yamaha Exciter biển kiểm soát 98E1-503.94 là của anh, hiện đã được trả lại nên anh không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại di động.

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến

tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo trình bày đã ăn năn hối cải xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, những người làm chứng chị Lưu Thị T, bà Đỗ Thị H, anh Nguyễn Văn M, chị Lý Thị D đều vắng mặt, tuy nhiên, lời khai của những người vắng mặt tại cơ quan điều tra đã rõ, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử do đó căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Hoàng Văn S là đối tượng sử dụng ma túy Heroine, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 01/01/2021, tại thôn Đ, xã H, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Hữu Lũng bắt quả tang Hoàng Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 1,528 gam ma túy Heroine. Hoàng Văn S khai nhận mục đích tàng trữ trái phép chất ma túy là để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm a, c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo biết ma túy Nhà nước cấm buôn bán, sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, bản thân bị cáo cũng mới chấp hành xong hình phạt liên quan đến ma túy nhưng vẫn không thay đổi, vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để phục vụ nhu cầu của bản thân. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy nên xác định có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Trên cơ sở xem xét, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng đối với bị cáo.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo do không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này nên không có cơ sở để điều tra mở rộng là phù hợp.

[11] Đối với số tiền 5.000.000 đồng sử dụng để mua ma túy là tiền bị cáo bán 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 98M1-4418 của mình cho chị Lý Thị D, sinh năm 1985, trú tại: Thôn T, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn mà có nên không xem xét giải quyết.

[12] Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 98E1-503.94 là tài sản của anh Hoàng Văn N, em trai bị cáo, anh N không biết việc bị cáo sử dụng để đi mua ma túy nên không xem xét xử lý, hiện chiếc xe đã được trả lại cho anh N, anh cũng không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết là phù hợp.

[13] Về xử lý vật chứng:

[14] 01 (một) phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định và dấu hình tròn đỏ của Công an xã H, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn. Do là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng có 5 số IMEI cuối là 26883 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, đã qua sử dụng, có 5 số IMEI cuối là 20192 là của bị cáo Hoàng Văn S sử dụng để liên lạc hàng ngày, do không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[16] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng sung công quỹ nhà nước, theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 02 (hai) năm tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 01/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật hoàn trả sau giám định, bên ngoài có chữ ký cùng tên của các thành phần tham gia niêm phong, của giám định viên và cán bộ giám định và dấu hình tròn đỏ của Công an xã Hữu Liên, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn S:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen đã qua sử dụng có 5 số IMEI cuối là 26883;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu vàng, đã qua sử dụng, có 5 số IMEI cuối là 20192.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021 giữa Công an huyện Hữu Lũng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- Công an huyện Hữu Lũng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Tuyết

